

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 10 - 01 -2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm - Hội trường số 4 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 614/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 641/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Thanh C. Giới tính: Nam. Sinh năm 1989, tại Bà Rịa-Vũng Tàu. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: tổ H, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa. Nghề nghiệp: Không. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Họ tên cha: Đỗ Đức Th, sinh năm 1965 (đã chết). Họ tên mẹ: Võ Thị T, sinh năm 1965 (còn sống). Gia đình có 7 anh em, bị cáo là con thứ hai. Họ tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1997. Bị cáo có 02 con sinh năm 2019 và năm 2022.

Tiền án:

+ Ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

(Theo bản án số 149/2017/HS-ST ngày 30/11/2017). Ngày 20/3/2018, C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 24/9/2018, C đóng án phí.

+ Ngày 09/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. (Theo bản án số 200/2019/HSST ngày 09/5/2019). Ngày 04/10/2020, C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 27/6/2022 C đóng án phí. (Bút lục số 58).

+ Ngày 29/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. (Theo bản án số 262/2021/HSST ngày 29/12/2021). C chưa thi hành án phạt tù. (Bút lục số 34)

Tiền sự: Ngày 24/7/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, chấp hành xong ngày 25/7/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/9/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh số 930 ngày 14/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thanh C là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 01 giờ ngày 06/9/2022, C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 84L1 – 1xx.09 đến khu vực ngã 3 Yên Thế thuộc xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mua của đối tượng tên Th (Chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau đó, C cất giấu gói ma túy trên vào túi quần trước bên phải C đang mặc điều khiển xe đi đến khu vực nghĩa địa Lộ Đức thuộc khu phố 4, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa thì gặp anh Bùi Văn T, sinh năm 1996 (anh họ C), ngụ tại khu phố B, phường T, thành phố B. Anh T nhờ C chở anh T về Trảng Bom, C đồng ý (Anh T không biết C Tàng trữ trái phép chất ma túy).

Khoảng 01 giờ 50 phút cùng ngày, C cất giấu gói ma túy nêu trên trong túi quần trước bên phải và điều khiển xe mô tô biển số: 84L1 – 1xx.09 chở anh T đến khu vực tổ 32, khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa thì bị Công an phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Đỗ Thanh C khai nhận hành vi phạm tội như trên.

(Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai bị cáo, bút lục số: 01-02, 64-76);

Lời khai người liên quan, người làm chứng (bút lục số: 01-02, 80-85, 96).

- Vật chứng vụ án:

+ 01 gói ny lon hàn kín chứa chất màu trắng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, số Imei: 353797802xxxx98 của Đỗ Thanh C sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 84L1 – 1xx.09 Đỗ Thanh C sử dụng vào việc phạm tội. C khai mua xe mô tô trên của một thanh niên (Không rõ lai lịch). Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 03/9/2022 tại ấp Ninh Bình, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao lại xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử lý.

(Bút lục số: 01-02, 71-72, 102).

- Tại Bản kết luận giám định số 1891 ngày 12/9/2022 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1780gam, loại Methamphetamine (Bút lục số 26).

- Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSBH-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đỗ Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thanh C mức án từ 05 năm đến 06 năm tù, xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

- Tại phiên tòa bị cáo trình bày: bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong tài liệu đồ vật, Bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 06/9/2022, tại khu vực tổ 32, khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Thanh C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1780 gam ma túy, loại Methamphetamine (theo kết luận giám định số 1891 ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) thì bị Công an phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, bị cáo Đỗ Thanh C đã có hành vi tàng trữ Methamphetamine, đây là các chất ma túy nằm trong danh mục các chất cấm theo quy định của Chính phủ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đã 03 lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích nên bị truy tố theo tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 04/CT-VKSBH-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Đỗ Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian với mức án tương xứng với hành vi và đặc điểm nhân thân của bị cáo để đảm

bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên Th (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Đỗ Thanh C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Bùi Văn T, kết quả điều tra làm rõ T không biết C cất giấu ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, số Imei: 353797802215298 của Đỗ Thanh C sử dụng vào việc phạm tội.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Đỗ Thanh C 05 (năm) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của bản án số 262/2021/HSST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02

bản án là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 06-9-2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, số Imei: 353797802xxxx98 của Đỗ Thanh C sử dụng vào việc phạm tội.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Đỗ Thanh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán

